

Số: 85/2020/QĐST-HNGĐ

Tp. Cao Lãnh, ngày 04 tháng 5 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 144/2020/TLST-HNGĐ, ngày 13 tháng 3 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Nguyễn Thị L, sinh năm 1981

Địa chỉ: Ấp Bình Phú 2, xã B, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang.

- Bị đơn: Trần Quốc Tr, sinh năm 1984

Địa chỉ: Tổ 19, Ấp 1, xã M, Tp. Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 4 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 4 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị L và anh Trần Quốc Tr.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị L và anh Trần Quốc Tr thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh Trần Quốc Tr và chị Nguyễn Thị L thống nhất giao con chung là Trần Quốc C, sinh ngày 14/8/2010 (hiện đang sống với anh Tr) cho anh Tr nuôi dưỡng con chung. Anh Tr không yêu cầu chị L cấp dưỡng nuôi con chung. Chị L không tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung.

Cháu Trần Quốc C có ý kiến: có nguyện vọng được sống với ba là Trần Quốc Tr.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

Án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị L tự nguyện chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0001582 ngày 11/3/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh. Chị L được nhận lại số tiền 150.000 đồng.

Anh Trần Quốc Tr không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TPCL;
- Chi cục THADS TPCL;
- TAND tỉnh ĐT;
- UBND xã M, TP. Cao Lãnh (Số 20, quyền 01, ngày 17/5/2011);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Mỹ